

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-PT
Ngày: 13- 4- 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Thị T và Nguyễn Văn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Thị T**, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm Cây D, phường An L, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Trần Văn H, sinh năm 1952 (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965; chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985 và có 02 người con; tiền sự: Ngày 06/8/2020 Trần Thị T bị Công an phường An T, thị xã Hồng N (nay là Công an thành phố Hồng N) ra Quyết định số 49/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa nộp phạt; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

2. **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1981 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm X, phường An T, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; vợ: Lê Thị Ú, sinh năm 1981 và có 03 người con; tiền sự: Ngày 03/6/2021 Nguyễn Văn L bị Công an phường An T, thành phố Hồng N ra Quyết định số 26/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt vào ngày 10/6/2021; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/8/2020, bị cáo Trần Thị T bị Trưởng Công an phường An T, thị xã Hồng N (nay là thành phố Hồng N), tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 49/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng nhưng T chưa nộp phạt. Ngày 03/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn L bị Trưởng Công an phường An T thành phố Hồng N ra Quyết định số 26/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, L nộp phạt vào ngày 10/6/2021. Như vậy, cả hai bị cáo Trần Thị T và Nguyễn Văn L đều có tiền sự về hành vi “Đánh bạc”.

Đến ngày 09/6/2021, bị cáo Trần Thị T thực hiện hành vi tổ chức cho nhiều người đánh bạc, trong đó Nguyễn Văn L trực tiếp tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, hành vi cụ thể như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 09/6/2021, Công an phường An T phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố Hồng N thực hiện công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, khi đến nhà của bà Lâm Thị T, sinh năm 1984, thuộc khóm X, phường An T thì phát hiện nhiều người trong nhà bà T đang đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài 06 lá lưa. Tại hiện trường có: Trần Thị T, sinh năm 1986; Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981; Nguyễn Thị Mai C, sinh năm 2005, ngụ khóm Cây D, phường An L, thành phố Hồng N; Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; Nguyễn Thị G, sinh năm 1977; Bùi Văn H, sinh năm 1971; Lê Thị Ú, sinh năm 1981; Lâm Thị T, sinh năm 1984; Trần Phước L, sinh năm 1969 tất cả cùng ngụ khóm X, phường An T, thành phố Hồng N; Tăng Ngọc L, sinh năm 1989, ngụ khóm X, phường An T; Nguyễn Thị N, sinh năm 1966, ngụ khóm Còng C, phường An Lạc; Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1991; Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1989, ngụ khóm Sở T, phường An L, thành phố Hồng N nên lực lượng Công an lập biên bản về hành vi đánh bạc.

Vật chứng của vụ án được Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Thu tại chiếu bạc: 01 (một) bộ bài tây gồm 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu

phục vụ cho việc đánh bạc; tiền Việt Nam tổng số: 550.000 đồng.

- Thu giữ trên người các đối tượng: Nguyễn Thị Hiền: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Bùi Văn H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tiền Việt Nam 248.000 đồng; Nguyễn Thị N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Lê Thị Ú: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tiền Việt Nam 909.000 đồng; Nguyễn Thị Mai C: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và tiền Việt Nam 950.000 đồng; Lâm Thị T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vell- Com, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Nguyễn Thị Ánh T: Tiền Việt Nam 2.831.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Thị T khai nhận vào ngày 09/6/2021 đã chuẩn bị sắp xếp 01 bộ bài loại 52 lá, 01 chiếc chiếu nhằm tổ chức cho các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền, mục đích thu tiền hoa hồng (tiền xâu) từ các đối tượng đánh bạc. Mỗi ván bài nếu người nào làm cái thắng phải trả cho T từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng tiền xâu, đồng thời T phân công cho chồng là Nguyễn Văn Q có nhiệm vụ canh đường, khi có lực lượng chức năng kiểm tra thông báo giải tán, trong lúc tổ chức cho các đối tượng đánh bạc thì trời mưa nên chuyển vô nhà bà Lâm Thị T.

Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận vào ngày 09/6/2021 có tham gia chơi đánh bạc cùng với nhiều đối tượng do T tổ chức thì bị cơ quan Công an phát hiện. L tham gia chơi 01 ván bài với số tiền 30.000 đồng, hình thức ké nhà cái. Lê Thị Ú là người làm cái, Ú nhờ Nguyễn Thị Mai C chia bài dùm 02 ván và Ú cho Chi 20.000 đồng (Chi là con ruột của T).

Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị Cẩm V, Bùi Văn H, Lê Thị Ú, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ánh T đều thừa nhận có đánh bạc, mỗi người đặt mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng ăn thua bằng tiền với nhau.

Trong giai đoạn điều tra, đối với các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Thị H 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; trả lại cho Bùi Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; trả lại cho Nguyễn Thị N 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; trả lại cho Lê Thị Ú 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; trả lại cho Nguyễn Thị Mai C 01 (một)

điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Tiền Việt Nam 930.000 đồng; trả lại cho Lâm Thị T 01 (một) điện thoại di động hiệu Vell-Com màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trong quá trình điều tra Trần Thị T, Nguyễn Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 10 tháng 01 năm 2022, các bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Văn L cùng có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi của các bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và Bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo Trần Thị T thừa nhận Bản án sơ thẩm kết án bị cáo tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận Bản án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo với lý do gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, khi kháng cáo các bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định tại Bản án của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự đã xét xử các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định bị cáo Trần Thị T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Văn L bị xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Trong khi chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo luật định, thì đến ngày 09/6/2021 bị cáo T lại thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, bị

cáo L lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, chứng tỏ các bị cáo không biết ăn năn hối cải, coi thường pháp luật. Vì vậy, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, phù hợp với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn và có nộp Biên lai thu án phí hình sự sơ thẩm. Kiểm sát viên nhận định việc các bị cáo cho rằng hoàn cảnh khó khăn nhưng không lo làm ăn chân chính mà nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định xã hội, còn việc các bị cáo nộp án phí sơ thẩm không phải là tình tiết giảm nhẹ và ngoài các nội dung đã nhận định trên, thì các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì khác so với các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Văn L không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo Trần Thị T và Nguyễn Văn L đã thừa nhận khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, tại nhà của bà Lâm Thị T thuộc khóm X, phường An T, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Trần Thị T đã thực hiện hành vi cung cấp bài tây loại 52 lá, 01 chiếc chiếu và địa điểm để tổ chức cho Nguyễn Văn L cùng nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi bài 06 lá lựa ăn thua bằng tiền. Bị cáo T thu tiền xâu, phân công cho chồng là Nguyễn Văn Q canh đường, nếu Công an đến thì thông báo giải tán, còn bị cáo Nguyễn Văn L thì tham gia chơi được 01 ván bằng hình thức ké nhà cái. Khi các bị cáo và các con bạc khác đang chơi thì bị Công an bắt quả tang, xác định số tiền dùng để đánh bạc là 4.558.000 đồng.

[2] Xét thấy lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/6/2021, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khi bị cáo T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và bị cáo L thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 09/6/2021, thì cả hai bị cáo đều có tiền sự chưa được xóa, nghĩa là trước đó các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành

chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Như vậy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như Bản án sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo của các bị cáo và chứng cứ kèm theo đơn kháng cáo là biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét nhân thân các bị cáo, áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà từng bị cáo gây ra, hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo T và 06 tháng tù đối với bị cáo L đã là hình phạt thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo vi phạm. Nay các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới so với các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Các bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không chí thú làm ăn, khắc phục nghịch cảnh mà lại nhiều lần đánh bạc, sử dụng tiền vào mục đích trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận lý do xin giảm nhẹ này. Đối với việc các bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm trước khi bản án có hiệu lực pháp luật thì không phải là tình tiết giảm nhẹ, vì đây là nghĩa vụ của các bị cáo phải chấp hành. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tệ nạn đánh bạc diễn ra trong tỉnh Đồng Tháp nói chung và trên địa bàn các huyện, thành phố biên giới nói riêng (trong đó có thành phố Hồng Ngự) ngày càng gia tăng, có tính chất phức tạp và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, nên hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, nên giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[8] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Đối với số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng mà bị cáo Trần Thị T đã nộp theo Biên lai thu số 0003656 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng N và số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn L đã nộp theo Biên lai thu số 0003655 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp

được xem là các bị cáo đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án số 64/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

[10] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo của các bị cáo Trần Thị T và Nguyễn Văn L.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Văn L.

2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị T và bị cáo Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Thị T đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0003656 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số 0003655 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

5. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo,

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS TP. Hồng N;
- CQCSĐT TP. Hồng N;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh